TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 133/2018/QĐST-HNGĐ	*Long Mỹ, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2018/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp 7, xã LT A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ngô Văn D sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp 7, xã LT A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: CC5, Bán đảo Long Đàm, phường Hoàng Việt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T.

Chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y, sinh năm 1986

Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Ngô Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Ngô Văn D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Duy K (giới tính: Nam), sinh ngày 19/3/2004; Công nhận sự tự nguyện của ông D cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Duy K mỗi tháng 650.000 đồng, cấp dưỡng từ khi quyết định có hiện lực pháp luật cho đến khi cháu K đã thành niên.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông D không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

Về nợ chung: Bà H và ông D cùng thống nhất có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch thị xã Long Mỹ là 46.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng. Bà H và ông D cùng thống nhất bà H có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ trên cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch thị xã Long Mỹ.

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch thị xã Long Mỹ đại diện ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y thống nhất để bà H tiếp tục trả số tiền đã vay là 46.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng cho Ngân hàng, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H khi có yêu cầu.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000 đồng, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0015579 phiếu lập ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Phần tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Án phí cấp dưỡng định kỳ ông Ngô Văn D phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã LT A;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
đã ký

Đào Thị Thủy